TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TPĐ** TỈNH TIỀN GIANG Số: 114/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TPĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp TH, xã TT, huyện TPĐ, Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Ấp GK, xã PT, huyện TPĐ, Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Công ty tài chính HC Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng GT và M, Tòa nhà PN, số HM, Nguyễn Đăng G, phường TĐ, TP. TĐ, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Phạm Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:*

+ Chị Nguyễn Thị Cẩm L và anh Phạm Ngọc H có 01 con chung tên Phạm Ngọc LH, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2018. Chị L và anh H thỏa thuận, giao Phạm

Ngọc LH cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng.

+ Anh Phạm Ngọc H tự nguyện cấp dưỡng nuôi Phạm Ngọc LH, mỗi tháng là 1.000.000 *(một triệu)* đồng, đến khi Phạm Ngọc LH đủ 18 tuổi. Thực hiện cấp dưỡng lần đầu vào ngày 01/8/2022.

+ Anh Phạm Ngọc H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị L cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- *Tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết.

- *Nợ chung:* Không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:*

+ Chị Nguyễn Thị Cẩm L tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai thu số 0008237 ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TPĐ. Như vậy, chị L đã nộp xong án phí.

+ Anh Phạm Ngọc H không nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. TPĐ;
- Chi cục THADS H. TPĐ;
- UBND xã Tân Thới;
- Lưu hồ sơ, AV vụ án.

Nguyễn Thị Hoàng Nhi